

Số: 3441 /QĐ-BGDDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

*Căn cứ Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045”.*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Lê Thành Long (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để ph/h chỉ đạo);
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, Vụ GDMN.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**  
  
  
**Phạm Ngọc Thương**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045”**

*(Kèm theo Quyết định số 3441 /QĐ-BGDDT ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây gọi là Chương trình), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Kế hoạch nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2270/QĐ-TTg) để đạt mục tiêu đề ra.

2. Làm căn cứ để các đơn vị xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả.

3. Bảo đảm thực hiện đầy đủ, đồng bộ, đúng lộ trình, chất lượng trong tổ chức triển khai và phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non và ban hành cơ chế, chính sách đặc thù địa phương để phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

2. Triển khai đa dạng các mô hình giáo dục mầm non và vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến phù hợp đặc thù địa phương, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của công nhân, người lao động ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

3. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn khu công nghiệp.

4. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội hóa gắn với trách nhiệm doanh nghiệp, đẩy mạnh hợp tác quốc tế để triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non và phối hợp liên ngành; Phát triển, hoàn thiện dữ liệu giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp và theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn và giáo dục phát triển toàn diện đối với trẻ em mầm non.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

*(Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch)*

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Hằng năm, các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao của Kế hoạch này đề xuất kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Vụ Giáo dục Mầm non**

- Thường trực triển khai Kế hoạch, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục danh mục các nhiệm vụ cụ thể.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình và Kế hoạch đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Tổng hợp, báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình và Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết quá trình thực hiện Chương trình và Kế hoạch.

#### **2. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

- Chủ động tham mưu lãnh đạo Bộ bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ triển khai Chương trình; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình này với các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, đề án khác của Chính phủ và địa phương.

- Tổng hợp đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai các hoạt động trong Kế hoạch của các đơn vị, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt theo quy định; đảm bảo bố trí kinh phí kịp thời thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ cụ thể.

### **3. Các đơn vị: Văn phòng Bộ, Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục**

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ cụ thể.

- Chủ trì đề xuất kinh phí triển khai các nhiệm vụ theo phân công, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ.

- Phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ và phân công tại Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ cụ thể.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xây dựng và ban hành kế hoạch, lộ trình, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp để triển khai Chương trình trình theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2270/QĐ-TTg phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình; hướng dẫn, kiểm tra các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý; hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương và đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

- Phối hợp với các sở, ngành rà soát, xác định nơi có nhiều lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách cần thiết và đặc thù địa phương hỗ trợ giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo thẩm quyền và tổ chức triển khai chính sách đúng quy định.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này cùng thời điểm báo cáo tổng kết nhiệm vụ năm học hàng năm, gửi về Vụ Giáo dục Mầm non, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5. Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non**

- Rà soát, bổ sung nội dung đào tạo về kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dưới 36 tháng tuổi trong Chương trình đào tạo giáo viên mầm non.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ đào tạo đạt chuẩn trình độ theo quy định đối với giáo viên mầm non trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình. Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố, các đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị và Kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, thông tin về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Mầm non) tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, điều chỉnh./.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****PHỤ LỤC**

**Danh mục nhiệm vụ cụ thể  
triển khai Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp  
giai đoạn 2025 – 2035 của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

(Kèm theo Quyết định số **3441**/QĐ-BGDĐT ngày **15** tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

| TT | Nội dung nhiệm vụ                                                                                                                                                             | Đơn vị<br>chủ trì            | Đơn vị phối hợp                                                       | Thời gian<br>thực hiện | Sản phẩm dự kiến                                                                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp                                                     | Vụ GDMN                      | - Vụ Pháp chế;<br>- Vụ Kế hoạch Tài chính;<br>- Các đơn vị liên quan. | Năm<br>2025-2027       | - Báo cáo rà soát văn bản;<br>- Đề xuất chính sách;<br>- Văn bản quy phạm pháp luật.                    |
| 2  | Rà soát, bổ sung nội dung đào tạo về kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dưới 36 tháng tuổi trong Chương trình đào tạo giáo viên mầm non                               | Các cơ sở đào tạo CBQL, GVMN | - Vụ GDMN;<br>- Cục Nhà giáo và CBQLGD.                               | Năm 2026               | - Báo cáo rà soát;<br>- Chương trình đào tạo được sửa đổi, bổ sung.                                     |
| 3  | Học tập và chia sẻ các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến thông qua việc học tập và chia sẻ kinh nghiệm về giáo dục mầm non tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới. | Vụ GDMN                      | - Cục HTQT;<br>- Các Tổ chức quốc tế;<br>- Các cơ sở đào tạo GVMN.    | Năm<br>2026-2030       | - Các chuyển học tập kinh nghiệm;<br>- Hội thảo quốc tế.<br>- Báo cáo tổng kết kinh nghiệm các mô hình. |
| 4  | Nghiên cứu, thí điểm các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.                                                                                | Viện Khoa học Giáo dục VN    | - Vụ GDMN;                                                            | Năm<br>2026-2027       | - Đề tài nghiên cứu;<br>- Báo cáo.                                                                      |
| 5  | Chỉ đạo triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.                                                                                  | - Vụ GDMN;<br>- Sở GDĐT.     | - Vụ Kế hoạch Tài chính;<br>- Các Tổ chức quốc tế                     | Năm<br>2028-2030       | - Văn bản hướng dẫn;<br>- Hội nghị/Hội thảo;<br>- Các mô hình được triển khai.                          |

|    |                                                                                                                                                                                                                 |                    |                                                                                                                                                            |                       |                                                                                                                                                           |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6  | Xây dựng mạng lưới chuyên gia, tình nguyện viên để hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số nâng cao chất lượng hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực                        | Sở GDĐT            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vụ GDMN</li> <li>- Cục Nhà giáo và CBQLGD;</li> <li>- Các cơ sở đào tạo GVMN.</li> </ul>                          | Năm 2026-2030         | Cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực được hỗ trợ, tư vấn chuyên môn                                                                            |
| 7  | Phát triển, hoàn thiện cơ sở dữ liệu GDMN ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.                                                                                                                                    | Cục Khoa học CN TT | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vụ GDMN;</li> <li>- Văn phòng Bộ.</li> </ul>                                                                      | Năm 2026              | Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện, triển khai tại các địa phương                                                                                              |
| 8  | Tổ chức biên soạn tài liệu, học liệu số hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 06 tháng đến 36 tháng tuổi và phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non dành cho cha mẹ của trẻ em. | Vụ GDMN            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cục Nhà giáo và CBQLGD;</li> <li>- Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam;</li> <li>- Các cơ sở đào tạo GVMN.</li> </ul> | Năm 2026-2027         | Các tài liệu được xây dựng, hoàn thiện, phổ biến trên nền tảng số                                                                                         |
| 9  | Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên mầm non về kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dưới 36 tháng tuổi                                   | Vụ GDMN            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cục Nhà giáo và CBQLGD;</li> <li>- Các cơ sở đào tạo GVMN;</li> <li>- Các Sở GDĐT.</li> </ul>                     | Năm 2026-2030         | Các lớp tập huấn được tổ chức                                                                                                                             |
| 10 | Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình                                                                                                                                                             | Vụ GDMN            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Bộ.</li> <li>- Các Sở GDĐT</li> </ul>                                                                   | Hằng năm              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch;</li> <li>- Báo cáo kiểm tra, đánh giá.</li> </ul>                                                      |
| 11 | Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục truyền thông về Chương trình                                                                                                                                              | Văn phòng Bộ       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vụ GDMN;</li> <li>- Cục KHCNTT;</li> <li>- Các đơn vị liên quan</li> </ul>                                        | Hằng năm              | Sản phẩm truyền thông                                                                                                                                     |
| 12 | Tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình                                                                                                                                                                           | Vụ GDMN            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Bộ.</li> <li>- Các Sở GDĐT</li> <li>- Các đơn vị liên quan</li> </ul>                                   | Năm 2030;<br>Năm 2035 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội nghị sơ kết, tổng kết;</li> <li>- Quyết định Khen thưởng;</li> <li>- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul> |